

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ THẠNH TÂN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 209/QĐ-UBND

Thanh Tân, ngày 30 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023
của xã Thanh Tân

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THẠNH TÂN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 1279/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2022 của UBND thành phố Tây Ninh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2023 trên địa bàn thành phố Tây Ninh;

Căn cứ Nghị quyết số: 33/NQ-HĐND ngày 28/12/2022 của Hội đồng nhân dân xã Thanh Tân, về việc phê chuẩn dự toán thu chi ngân sách nhà nước trên địa bàn và dự toán thu chi ngân sách xã năm 2023;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2023 của UBND xã Thanh Tân (theo các biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Văn phòng UBND xã, CC Tài chính - Kế toán xã tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng Tài chính – Kế hoạch TP;
- Đảng ủy – HĐND;
- Như Điều 3;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Chí Thái
Nguyễn Chí Thái

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH PHƯỜNG NĂM 2023

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

(Kèm theo Quyết định số: 209 /QĐ-UBND, ngày 30 tháng 12 năm 2022 của UBND xã Thanh Tân)

ĐVT: đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	6,848,010,000	TỔNG SỐ CHI	6,848,010,000
I/ Các khoản thu xã hưởng 100%	105,000,000	I/ Chi đầu tư phát triển	
II Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	6,486,810,000	II/ chi thường xuyên	6,724,899,000
Trong đó: Thu huyện thu xã hưởng	5,887,450,000		
III/ Thu bổ sung	256,200,000	III/ Dự phòng	123,111,000
- Bổ sung cân đối ngân sách			
- Bổ sung có mục tiêu	256,200,000		
IV. Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang			

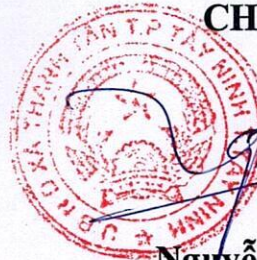
Thanh Tân, ngày 30 tháng 12 năm 2022

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Kế toán



Nguyễn Thị Thu Hằng



Nguyễn Chí Thái

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH PHƯỜNG NĂM 2023

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

(Kèm theo Quyết định số: 209/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của UBND xã Thạnh Tân)

ĐVT: đồng

STT	Nội dung thu	DỰ TOÁN 2023	
		Thu NSNN	Thu NSX
A	B	1	2
	TỔNG THU	902,000,000	6,848,010,000
I	Các khoản thu 100%	105,000,000	105,000,000
	- Phí, lệ phí	98,000,000	98,000,000
	- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác		
	- Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		
	- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		
	- Thu từ TS được xác lập quyền sở hữu NN theo quy định		
	- Đóng góp của nhân dân theo quy định		
	- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		
	- Thu khác	7,000,000	7,000,000
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	797,000,000	6,486,810,000
1	Các khoản thu phân chia	308,000,000	308,000,000
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	278,000,000	278,000,000
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình		
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	30,000,000	30,000,000
	- Lệ phí trước bạ nhà đất		
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	489,000,000	291,360,000
	- Thuế giá trị gia tăng	245,000,000	245,000,000
	- Thuế TNCN (19%)	244,000,000	46,360,000
3	Hưởng do huyện thu xã hưởng		5,887,450,000
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		
IV	Thu chuyển nguồn		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên		256,200,000
	- Thu bổ sung cân đối		
	- Thu bổ sung có mục tiêu		256,200,000

Thạnh Tân, ngày 30 tháng 12 năm 2022

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

Kế toán



Nguyễn Thị Thu Hằng




Nguyễn Chí Thái

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023
(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

(Kèm theo Quyết định số: 209/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của UBND xã Thạnh Tân)

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2023		
		Tổng số	Đầu tư phát triển	Thường xuyên
A	B	1	2	3
	TỔNG CHI	6,848,010,000	0	6,848,010,000
	Trong đó			
1	Chi giáo dục			
2	Chi ứng dụng, chuyển giao CN			
3	Chi y tế			
4	Chi văn hóa, thông tin	290,112,000		290,112,000
	<i>Trong đó bao gồm kinh phí TT HTCD</i>	<i>40,000,000</i>		<i>40,000,000</i>
5	Chi phát thanh, truyền thanh			
6	Chi thể dục thể thao	15,300,000		15,300,000
7	Chi bảo vệ môi trường	45,000,000		45,000,000
8	Chi các hoạt động kinh tế	295,354,000		295,354,000
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể. Trong đó:	4,011,527,000		4,011,527,000
	- Kinh phí QLNN	2,365,234,000		2,365,234,000
	- Kinh phí Đảng	721,639,000		721,639,000
	- Kinh phí MTTQ	256,040,000		256,040,000
	- Kinh phí Đoàn Thanh niên	137,397,000		137,397,000
	- Kinh phí Hội Phụ nữ	136,359,000		136,359,000
	- Kinh phí Hội nông dân	117,450,000		117,450,000
	- Kinh phí Hội CCB	122,580,000		122,580,000
	- Kinh phí Hội Chữ thập đỏ	53,276,000		53,276,000
	- Kinh phí Hội Người cao tuổi	53,276,000		53,276,000
	- Kinh phí Hội Da cam	48,276,000		48,276,000
10	Chi cho công tác xã hội	131,184,000		131,184,000
11	Chi an ninh - quốc phòng	1,535,700,000		1,535,700,000
12	Chi khác	27,562,000		27,562,000
13	Dự phòng ngân sách	123,111,000		123,111,000
14	Nguồn chưa phân bổ	313,160,000		313,160,000
13	CTMTQG xây dựng NTM	60,000,000		60,000,000

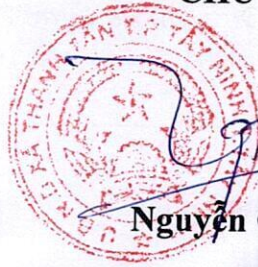
Thanh Tân, ngày 30 tháng 12 năm 2022

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Kế toán



Nguyễn Thị Thu Hằng



Nguyễn Chí Thái